

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2024/HS-PT
Ngày: 03-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân
Ông Lê Quang Ninh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Minh Thư, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:**
Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2024/HSPT ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Phúc T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Đoàn Phúc T (tên gọi khác: L), sinh ngày 11 tháng 9 năm 1994 tại tỉnh Bình Phước, HKTT: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; chỗ ở: Tổ B, khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Phúc T1 và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Lê Thị Mỹ H (đã ly hôn); có hai con sinh năm 2016 và 2018; tiền án, tiền sự: không;

Nhân Thân:

- Tại Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC ngày 13/10/2022 của Công an phường P, thị xã B xử phạt Đoàn Phúc T 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại Quyết định số 32a/QĐ-XPHC ngày 26/3/2023 của Công an huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt Đoàn Phúc T 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 02/10/2023 tới nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà

Bị hại: Phan Văn C, sinh năm 1975 (có mặt)

Trú tại: Tổ B, khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

Trần Trí T2, sinh năm 1975, trú tại: Tổ F, khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Phạm Ngọc V, sinh năm 1985, trú tại: Tổ G, khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Phan Phi T3, sinh năm 2002, trú tại: Tổ B, khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Phan Văn L2, sinh năm 1999, trú tại: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

Võ Văn N, sinh năm 2001, trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên - Huế. (vắng mặt)

Nguyễn Thị Trinh N1, sinh năm 2002, trú tại: ấp Đ, Xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

Nguyễn Thị Mỹ C1, sinh năm 2004, trú tại: Tổ A, ấp H, Xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

Trần Thị Yến N2, sinh năm 1992, trú: Ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 13/8/2022, ông Phan Văn C cùng bạn là Trần Trí T2 và Phạm Ngọc V đến quán K thuộc tổ E, khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước để uống bia và hát Karaoke. Trong lúc hát, nhóm của ông C có gọi Nguyễn Thị Trinh N1, Nguyễn Thị Mỹ C1, Trần Thị Yến N2, Nguyễn Thị Kiều T4 làm nghề tiếp viên tự do tham gia ăn uống, hát cùng.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì nhóm ông C trả tiền cho quán rồi ra về. Do chưa được trả tiền phục vụ nên nhóm của N1, C1, N2, T4 đi theo ông C ra khu vực bãi giữ xe của quán đòi tiền nhưng ông C không trả. Nguyễn Thị Trinh N1 gọi điện thoại cho bạn là Phan Văn L2 nói cho L2 biết sự việc nhưng do L2 đang ngủ nên không nghe rõ, không trả lời và tắt điện thoại tiếp tục ngủ. Lúc này, Đoàn Phúc T (L) ở trọ cùng bạn gái tên Ú (không rõ nhân thân) nghe Ú nói cho T biết việc nhóm bạn của Ú đang cạ cãi với người khác tại quán Hòa M nên T vào phòng gọi Phan Văn L2 và Võ Văn N ở trọ cùng nhà và nói “Lập, N qua Hòa M chơi với anh”. Nghe vậy, L2 và N đi bộ theo Thạt đến quán K. Khi đến nơi, T nhìn thấy ông C đang cãi nhau với nhóm của N2, do T quen biết N2, C1, N2, T4 nên

đến gần hỏi thì biết ông C không trả tiền phục vụ. Thật hỏi ông C lý do không trả tiền thì ông Chu chửi T5 và dọa đánh nhóm của N2. Thật bực tức dùng tay phải đâm trúng 01 cái vào vùng mặt ông C làm ông C bị ngã ra sau. Cùng lúc này, con trai ông C là Phan Phi T3 đến quán K để đổi xe mô tô cho ông C nhìn thấy bố bị đánh nên dùng tay xô đẩy Thật để can ngăn. Phan Văn L2 nhìn thấy tường T3 xông vào đánh T5 nên L2 dùng tay xô T3 ra thì Trường quay đầu bỏ chạy, L2 đuổi theo một đoạn khoảng 10 mét dùng tay đâm trúng mũ bảo hiểm và vai T3. Ông C đứng dậy xông về phía trước thì Võ Văn N dùng tay ôm ông C từ phía sau kéo lại khoảng 02m rồi buông tay ra khỏi người ông C còn anh Trần Trí T2 và anh Phạm Ngọc V can ngăn Đoàn Phúc T nhưng T vẫn dùng tay phải đâm 01 cái trúng mặt ông C làm ông Chu N3 với tư thế ngồi xuống đất. Lúc ông C đang khom người đứng dậy thì T tiếp tục dùng chân phải đá trúng mặt ông C 01 cái làm ông C ngã ngửa ra phía sau.

Ông C được đưa đến Trung tâm y tế thị xã B cấp cứu, sau đó chuyển xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị.

Đến ngày 16/8/2022 con gái ông C là Phan Kim C2 đến Công an phường P trình báo sự việc. Công an phường tiến hành xác minh nguồn tin nhưng do bộ nhớ ghi hình Camera của quán K 2 chỉ lưu trữ được dữ liệu trong thời gian 48 giờ nên không thu giữ được dữ liệu hình ảnh. Anh Phạm Hữu Q là quản lý quán cung cấp cho Công an phường 03 đoạn video clip do anh Q sử dụng điện thoại di động quay lại hình ảnh camera tại quán ghi lại vụ việc xô xát, đánh nhau (ký hiệu A1-A3).

Cơ quan điều tra lần lượt lập biên bản cho Phạm Ngọc V, Trần Trí T2, Trần Thị Yến N2, Đoàn Phúc T, Võ Văn N, Phan Văn L2, Nguyễn Thị Mỹ C1, Nguyễn Thị Trinh N1, Phan Phi T3 xem lại 03 đoạn video do anh Q cung cấp. Kết quả những người nêu trên đều xác nhận, hình ảnh trong các đoạn video là khu vực giữ xe của quán K và người thanh niên đánh ông C trong các đoạn video chính là Đoàn Phúc T.

Tại Kết luận giám định số 134/2022/GĐ-KTS ngày 15/11/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: “Không đủ cơ sở để xác định các tập tin gửi giám định ký hiệu A1-A3 có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung”.

Tại Giấy ra viện số 47503/22 ngày 07/9/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cho ông Phan Văn C chẩn đoán: Ông Phan Văn C bị dập não trán hai bên, dập não thái dương (P) (T), máu tụ dưới màng cứng bán cầu (P), xuất huyết dưới nhện/ Bị đánh + Bệnh đái tháo đường típ 2.

Tại bản kết luận giám định số 452/2022/TgT ngày 30/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của ông Phan Văn C như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương đầu, dập não trán 2 bên, máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải dập não thái dương trái, phải. Xuất huyết dưới nhện đã phẫu thuật mở hộp sọ trán 2 bên lấy máu tụ.

- Sẹo mổ hình vòng cung từ tai phải qua trán sang tai trái kích thước (35 x 0,2)cm.

- Khuyết sọ trán - thái dương 2 bên kích thước (12 x 7)cm.
- Tổn thương nhu mô não trán 2 bên đường kính (9 x 3)cm.
- Gãy xương chính mũi.

* Tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động trực tiếp từ trước ra sau và có lực dội ngược.

* Dùng mu bàn tay, lòng bàn chân tác động (đá) vào vùng đầu (sau đó nạn nhân ngã) có thể gây ra thương tích trên.

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 63% (sáu mươi ba phần trăm).

Từ lúc làm việc với Công an phường và trong suốt quá trình điều tra, truy tố Đoàn Phúc T khai nhận rõ việc dùng tay nắm, dùng chân đá vào mặt ông Phan Văn C làm ông C té ngã, chảy máu mũi, bất tỉnh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Đoàn Phúc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Phúc T (Lý) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 02/10/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành quyết định kháng nghị phúc thẩm số 131/QĐ-VKSBP đề nghị huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đoàn Phúc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu:

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định kháng nghị phúc thẩm số 131/QĐ-VKSBP ngày 07/10/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 336 và 337 BLTTHS nên hợp lệ, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Phúc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như tội danh mà Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nhận định.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm cũng như phương thức phạm tội, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đoàn Phúc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3]] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân tỉnh Bình Phước Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo T và Phan Văn L2, Võ Văn N không bàn bạc hay rủ rê nhau đi đánh ông Phan Văn C. Tuy nhiên Thật, L2, N là bạn bè với nhau và cả ba đều quen biết với nhóm tiếp viên nữ, ngay trước khi gây thương tích cho ông C thì cả ba đang chơi cùng nhau tại nhà trọ của nhóm tiếp viên. Khi nhận được điện thoại của Ú thì T gọi Lập, N qua quán K, tại đây khi thấy nhóm tiếp viên cự cãi với ông C và Thật đánh, đá ông C thì Phan Văn L2 ngăn cản, đuổi đánh Phan Phi T3 là con của ông C, không cho T3 can ngăn. Võ Văn N cũng không can ngăn Thật mà lại dùng tay ôm ông C kéo lại phía sau để cho T tiếp tục đánh, đá ông C gây ra hậu quả làm ông C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 63%. Như vậy là Võ Văn N, Phan Văn L2 đã tiếp nhận ý chí và có hành vi giúp sức cho bị cáo Đoàn Phúc T trong việc T gây thương tích cho ông C. Cơ quan điều tra phải làm rõ hành vi của các đối tượng trên có liên quan trong vụ án, để có căn cứ xử lý đúng quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt tội phạm.

[4]] Tòa án nhân dân thị xã B đã hai lần trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã B để điều tra bổ sung số 02/2024/HSST-QĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 (BL 426); số 03/2024/HSST – QĐ ngày 06 tháng 7 năm 2024 (BL 471) vì vụ án có dấu hiệu đồng phạm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng Viện kiểm sát nhân dân thị xã B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước và chấp nhận kiến nghị của Tòa án cấp sơ thẩm nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không có lỗi; chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã B để điều tra lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Phúc T không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 131/QĐ-VKSBP ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước.

Chấp nhận kiến nghị của Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước để điều tra lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Phúc T không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND thị xã B; (3)
- Chi cục THADS thị xã B; (1)
- Công an thị xã B; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam Công an tỉnh; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Toà HS; HMT (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Hạnh